

Số: 08 /NQ-HĐQT/LDP

Đà Lạt, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị số 05/BB-HĐQT/LDP ngày 02/04/2021.

Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua nội dung sau đây:

**Điều 1:** Thông qua Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2020.

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các bộ phận và cá nhân có liên quan Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT
- Trường BKS
- Lưu VP HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**

Số: **06**/TB-HĐQT/2021

Đà Lạt, ngày 25 tháng 03 năm 2021

**THƯ MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020****Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2020 với nội dung cụ thể như sau:

1. **Thời gian Tổ chức đại hội: 9h ngày 26/04/2021 (đón khách từ 8h00)**

2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.

3. **Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020 được Công ty đăng tải tại Mục "**Cổ đông**" website: [www.ladophar.com](http://www.ladophar.com) từ ngày **05/04/2021** và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. **Đăng ký dự họp:**

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự họp gửi về Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) hoặc qua email: [hens@ladophar.com.vn](mailto:hens@ladophar.com.vn) chậm nhất trước **16h ngày 22/04/2021**.

5. **Ủy quyền tham dự đại hội:**

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền dự Đại hội* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước **16h ngày 22/04/2021** hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

*(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền.)*

6. **Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:**

**Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Vui lòng liên hệ: Chị Trương Thị Ngọc Hiền – Thư ký công ty, điện thoại: 02633.824.669

Chị Đỗ Thị Hồng Nhung – P Trưởng P.HCNS, điện thoại: 02633.817.937

Email: [hens@ladophar.com.vn](mailto:hens@ladophar.com.vn)

**Lưu ý:**

**Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020**  
**Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (*đối với tổ chức*):.....

CMND/CCCD/CNĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: ..... Điện thoại:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: ..... cổ phần.

**NAY TÔI/CHÚNG TÔI ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ CÓ TÊN DƯỚI ĐÂY**

Ông/Bà: .....

CMND số: ..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: ..... Điện thoại:.....

Số cổ phần được ủy quyền: .....

***Nội dung ủy quyền:***

Được thay mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2021 và được biểu quyết với số cổ phần được ủy quyền đối với các vấn đề thuộc nội dung của Đại hội.

**Lưu ý:**

- *Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác, Người được ủy quyền khi dự Đại hội cổ đông phải xuất trình Giấy ủy quyền bản chính và CMND/CCCD/HC để Ban tổ chức Đại hội đối chiếu.*
- *Nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.*

**Người ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

Ngày tháng năm 2021  
**Người được ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020**  
*(Bắt đầu lúc 09h ngày 26 tháng 04 năm 2021)*

| Thời gian     | Nội dung  |
|---------------|---|
| 8h00 – 9h00   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li><li>- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết phiếu bầu cử và Tài liệu Đại hội.</li></ul>  |
| 9h00 – 9h10   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên bố lý do;</li><li>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;</li><li>- Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tịch;</li><li>- Giới thiệu Ban thư ký Đại hội, thông qua Ban kiểm phiếu.</li></ul>   |
| 9h10 – 9h20   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Quy chế làm việc;</li><li>- Thông qua chương trình Đại hội.</li></ul>   |
| 9h20 – 10h00  | <p><b>Nội dung tờ trình:</b></p> <p><b>1/ Các báo cáo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021</li></ul> <p><b>2/ Các tờ trình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2020;</li><li>- Tờ trình Kế hoạch kinh doanh năm 2021</li><li>- Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS</li><li>- Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021</li><li>- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</li><li>- Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát</li><li>- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT</li></ul> <p>Nội dung khác (trong trường hợp được ĐHĐCĐ thông qua).</p> <p><b>Đại hội thảo luận các nội dung, biểu quyết thông qua nội dung đề trình của HĐQT</b></p> |
| 10h00 - 10h15 | <p><b>Biểu quyết:</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Hướng dẫn biểu quyết;</li><li>2. Đại hội tiến hành biểu quyết;</li><li>3. Kiểm phiếu biểu quyết.</li></ol>   |

| Thời gian     | Nội dung   |
|---------------|--|
| 10h15 – 10h45 | <p><b>Bầu cử:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT,</li> <li>2. Thông qua Tờ trình Danh sách ứng viên thành viên HĐQT</li> <li>3. Hướng dẫn Bầu cử HĐQT</li> <li>4. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết;</li> <li>5. Đại hội tiến hành bầu bổ sung HĐQT</li> </ol> |
| 10h45 – 11h00 | <b>Đại hội giải lao – kiểm phiếu bầu cử.</b>   |
| 11h00 – 11h10 | <b>Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.</b>  |
| 11h10 – 11h30 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;</li> <li>2. Tuyên bố bế mạc Đại hội;</li> </ol>  |



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG  
18 Ngô Quyền, P.6, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng  
P: (+84 263) 3 817 937 - [www.ladophar.vn](http://www.ladophar.vn)

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

### Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;;
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 12/12/2019;*
- *Điều lệ Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### **Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

### **Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- ***Đối tượng:*** *Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.*
- ***Phạm vi áp dụng:*** *Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).*

### **Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện theo uỷ quyền dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày **18/03/2021** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- Cổ đông/đại diện theo uỷ quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận uỷ quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa:**

- Đoàn Chủ tọa gồm 01 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị/ hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
  - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - c. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

#### **Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

- a. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- b. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

#### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.



- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết

### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

#### 1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

#### 2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

### **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

#### 1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng cổ đông). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

#### 2. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 18/03/2021) tổng số cổ phần của Công ty là: 12.703.167 cổ phần tương đương với 12.703.135 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng

một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý, cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó

(theo điểm b, Khoản 3, 4 Điều 167, Luật doanh nghiệp 2020).

### 3. Quy định về tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. ***Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.***

#### ➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

## **Điều 13. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết**

### 1. Nguyên tắc chung

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

### 2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết

- a. Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- b. Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

#### **Điều 14. Cách thức kiểm phiếu**

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thẻ/phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

#### **Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 16. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **Điều 17. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.***

**TP. Đà Lạt, ngày tháng năm 2021**  
**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Xuân Hương**

Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2021**

Kính thưa Quý vị Cổ Đông!

Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) xin báo cáo đến Quý cổ đông hoạt động của HĐQT trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động của năm 2021 như sau:

**I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2020**

**1. Yếu tố bên ngoài**

- Hiệp định thương mại tự do ASEAN(AFTA) cũng ảnh hưởng đến doanh nghiệp, trong đó nông sản là một trong 12 lãnh vực cần thúc đẩy nhanh nhằm cam kết về thuế, hàng rào phi thuế quan, các bộ tiêu chuẩn về chất lượng, xuất xứ hàng hóa...Chiến lược phát triển dược liệu của Ladophar cũng ảnh hưởng bởi tác động này.

- Những chính sách của chính phủ Việt Nam phát triển Dược liệu trong nước là vừa quản lý chất lượng của sản phẩm chăm sóc sức khỏe vừa là tiền đề để các doanh nghiệp tham gia hội nhập.

- Tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp của virus corona gây ra ngày càng phức tạp, càng gây khó khăn trong hoạt động của công ty

**2. Tình hình nội tại của công ty**

- Công ty tiếp tục triển khai chiến lược 5 năm.

- Ban điều hành có sự thay đổi nhiều ở vị trí chủ chốt.

- Công ty đang thiếu nguồn vốn để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020**

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020**

**1.1** Hội đồng quản trị (HĐQT) đã được ĐHĐCĐ bầu bổ sung các vị trí còn khuyết trong nhiệm kỳ 2018-2022, HĐQT bao gồm 5 thành viên trong đó có 1 Chủ tịch, 1 Phó Chủ tịch và 3 thành viên kiêm nhiệm và không tham gia điều hành. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Tất cả các thành viên HĐQT đều được phân công trực tiếp từng công việc để theo dõi, giám sát, hỗ trợ Ban điều hành. Đồng thời, giám sát, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được giao.

Trong năm 2020, HĐQT đã có 07 phiên họp, 21 lần lấy ý kiến các thành viên, ban hành 54 Nghị quyết bằng văn bản, quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

-Tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường 2020; Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019;



-Thông qua các nghị quyết, quyết định để phát hành thành công 4.873.209 cổ phiếu nâng vốn điều lệ lên 127.031.670.000 đồng;

-Phê duyệt hạn mức vay tín dụng vốn lưu động 2020;

-Thông qua các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, kế hoạch ngân sách năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông;

-Phê duyệt việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Giám đốc Tài chính;

-Phê duyệt Sơ đồ tổ chức, phân quyền

-Lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2020;

-Phê duyệt kế hoạch tái cơ cấu công ty

-Tham gia ý kiến với Ban điều hành một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của công ty.

-Chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại LDP cho phù hợp với tình hình thực tế.

## **1.2 Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp và 21 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua 54 Nghị quyết (*chi tiết nội dung cuộc họp và các Nghị quyết đã được trình bày tại Báo cáo quản trị năm 2020 đã được Công bố thông tin ngày 29/01/2021*)

**1.3 Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức quản trị công ty của các thành viên Hội đồng quản trị:** Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và được đào tạo về quản trị công ty tại thời điểm được bầu/bổ nhiệm.

**1.4 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan:** Năm 2020 không phát sinh các giao dịch giữa công ty với các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

**1.5 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

**1.6 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT trong năm 2020:** tổng cộng thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực tế năm 2020 là **2.946 triệu đồng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân)(*chi tiết được trình bày tại Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 được công bố thông tin ngày 19/03/2021*)

## **2. Đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2020**

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2020, HĐQT với 05 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Tất cả các thành viên đều hoạt động hiệu quả.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành

# LADOPHAR

Đạt Since 1982

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT;

- Tham dự trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành và trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD;

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi HĐQT.

### 3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

- Năm 2020, Công ty Ladophar triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp của virus corona gây ra ngày càng phức tạp, càng gây khó khăn trong hoạt động của công ty. Sự cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt; chịu áp lực lớn về sự cạnh tranh và mất dần thị phần do thuốc nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam ngày càng tăng và thói quen sử dụng thuốc ngoại nhập của bác sỹ điều trị, kê đơn vẫn còn phổ biến;

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, Điều lệ công ty và các qui định của pháp luật;

- Công tác giám sát, hỗ trợ các đơn vị trong sản xuất kinh doanh được thực hiện sát sao thông qua việc đánh giá các kết quả, các chỉ tiêu hàng tháng, hàng quý nhằm phát hiện kịp thời các thiếu sót, các bất cập và có những điều chỉnh phù hợp;

- Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính...;

- Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiếp tục nghiên cứu cải tiến hợp lý hóa qui trình sản xuất; tiếp tục đầu tư cho nghiên cứu về nhân lực và kinh phí;

Một số kết quả hoạt động tài chính(ĐVT: triệu đồng):

| STT | Nội dung                               | Kế hoạch (ĐHĐCĐ giao) | Thực hiện năm 2020 | % so kế hoạch ĐHĐCĐ giao | % so cùng kỳ |
|-----|--|-----------------------|--------------------|--------------------------|--------------|
| 1   | <b>Giá trị tổng sản lượng nhập kho</b> | <b>145.085</b>        | <b>60.695</b>      | <b>42%</b>               | <b>51%</b>   |
| 2   | <b>Tổng doanh thu</b>                  | <b>413.386</b>        | <b>252.794</b>     | <b>61%</b>               | <b>67%</b>   |
|     | Doanh thu hàng thương mại              | 196.000               | 171.844            | 88%                      | 73%          |
|     | Doanh thu hàng sản xuất                | 215.886               | 78.640             | 36%                      | 55%          |
|     | Doanh thu khác                         | 1.500                 | 2.310              | 154%                     | 361%         |
| 3   | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>            | <b>9.040</b>          | <b>-25.970</b>     |                          |              |
| 4   | <b>Đầu tư</b>                          | <b>6.600</b>          | <b>567</b>         |                          |              |



**III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021**

- Cập nhật chiến lược phát triển 5 năm để từ đó điều chỉnh và bổ sung kịp thời những mục tiêu nhằm đưa công ty hoạt động hiệu quả và vượt qua khó khăn, thách thức trong tình hình mới;

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tái cơ cấu để phù hợp với chiến lược phát triển của công ty; cũng như cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại LDP cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Nghiên cứu chính sách thu hút nhân tài, đặc biệt là nhân sự quản lý cấp cao;

- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành 03 Nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả;

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển (R&D), trong đó tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh;

Đặc biệt là công tác chỉ đạo, giám sát thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, đạt và vượt các chỉ tiêu về sản lượng, tổng doanh thu và lợi nhuận; cải thiện thu nhập người lao động và kiểm soát rủi ro, kiểm soát chi phí.

**IV. KẾT LUẬN**

Công ty Ladophar đang trong giai đoạn vận hành theo chiến lược mới mà ĐHCĐ đã thông qua.

HĐQT cũng đã luôn cập nhật, điều chỉnh chiến lược phát triển, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành hoạt động hiệu quả, nắm bắt cơ hội, vượt qua khó khăn và thách thức.

Với mục tiêu trên chắc chắn công ty cần thời gian và nguồn lực để thực các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Vì sự phát triển của công ty, rất mong Quý vị cổ đông tiếp tục đồng hành.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông, HĐQT, BKS
- Lưu VP HĐQT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**

C.P.  
NG



Đà Lạt, ngày 05 tháng 04 năm 2021

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2020 KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG 2021

Kính thưa Quý Cổ Đông!

Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và đề xuất kế hoạch hành động năm 2021 của Công ty với nội dung như sau:

### I. TÌNH HÌNH CHUNG

Yếu tố khách quan:

- Hai đợt bùng phát của đại dịch Covid 19 đã tác động mạnh tới nền kinh tế thế giới và trong nước nói chung cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty nói riêng;
- Hệ lụy của đại dịch đó là giãn cách xã hội và kiểm soát chặt chẽ việc đến bệnh viện đã làm gián đoạn nhu cầu chăm sóc sức khỏe, vì những người có vấn đề sức khỏe không cấp bách hạn chế khám chữa bệnh, dẫn đến doanh số kê đơn và bán thuốc ít hơn, cả ở hai thị trường kênh ETC và OTC;
- Thiếu hụt nguồn cung nguyên liệu và bao bì ở các thị trường lớn như Trung Quốc đã tác động đến hoạt động sản xuất, làm tăng chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh này, việc tăng giá khiến hoạt động kinh doanh bị tác động nặng nề.

Yếu tố chủ quan:

- Sự thay đổi liên tục các cán bộ quản lý điều hành cấp cao đã dẫn đến tình trạng hoang mang mất phương hướng về định hướng chiến lược phát triển của Công ty.
- Các nhân sự kinh nghiệm và/hoặc có chuyên môn cao đã đến tuổi về hưu hoặc đã nghỉ việc, trong khi đó các nhân sự kế thừa mặc dù được đào tạo chuyên môn, có bằng cấp phù hợp nhưng chưa đủ tầm, uy tín, kinh nghiệm và bản lĩnh để kế thừa, đảm đương các chức trách hiện tại cũng như có thể đề bạt bổ nhiệm các vị trí quản lý đang còn bỏ trống do sự biến động nhân sự đã xảy ra trong giai đoạn 2018 – 2020.

### II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH

#### 1. Tình hình tài chính

*Dvt: triệu đồng*

| Khoản mục             | 31/12/2020     |     | 31/12/2019     |     | Tăng giảm   |                 |
|-----------------------|----------------|-----|----------------|-----|-------------|-----------------|
|                       | Số tiền        | %   | Số tiền        | %   | %           | +/-             |
| <b>A Tổng tài sản</b> | <b>217.607</b> |     | <b>284.804</b> |     | <b>-24%</b> | <b>(67.197)</b> |
| 1 Tiền                | 19.163         | 9%  | 28.283         | 10% | -32%        | (9.120)         |
| 2 Phải thu            | 34.588         | 16% | 55.429         | 19% | -38%        | (20.841)        |
| 3 Hàng tồn kho        | 76.153         | 35% | 94.621         | 33% | -20%        | (18.467)        |
| 4 Tài sản cố định     | 81.014         | 37% | 95.632         | 34% | -15%        | (14.618)        |
| 5 Tài sản khác        | 6.689          | 3%  | 10.839         | 4%  | -38%        | (4.149)         |

| Khoản mục               | 31/12/2020            |                   | 31/12/2019            |            | Tăng giảm   |                 |
|-------------------------|-----------------------|-------------------|-----------------------|------------|-------------|-----------------|
|                         | Số tiền               | %                 | Số tiền               | %          | %           | +/-             |
| <b>B Tổng nguồn vốn</b> | <b><u>217.607</u></b> |                   | <b><u>284.804</u></b> |            | <b>-24%</b> | <b>(67.197)</b> |
| <b>I Nợ phải trả</b>    | <b><u>101.198</u></b> | <b><u>47%</u></b> | <b><u>191.127</u></b> | <b>67%</b> | <b>-47%</b> | <b>(89.929)</b> |
| 1 Phải trả NCC          | 40.234                | 18%               | 59.856                | 21%        | -33%        | (19.623)        |
| 2 Vay                   | 49.296                | 23%               | 100.660               | 35%        | -51%        | (51.364)        |
| 3 Phải trả khác         | 11.669                | 5%                | 30.611                | 11%        | -62%        | (18.943)        |
| <b>II Nguồn vốn</b>     | <b><u>116.409</u></b> | <b><u>53%</u></b> | <b><u>93.677</u></b>  | <b>33%</b> | <b>24%</b>  | <b>22.733</b>   |
| 1 Vốn điều lệ           | 127.031               | 58%               | 78.300                | 27%        | 62%         | 48.732          |
| 2 Lợi nhuận CPP         | (25.602)              | -12%              | 368                   | 0%         | -7066%      | (25.969)        |
| 3 Quỹ khác              | 14.980                | 7%                | 15.010                | 5%         | 0%          | (30)            |

### **Phân tích:**

#### **a. Tài sản**

- Tỷ trọng: trong cơ cấu tài sản, hàng tồn kho và tài sản cố định chiếm tỷ trọng cao nhất (35% và 37%)
- Biến động (So với năm trước): Tổng tài sản có biến động giảm 24%, tương ứng với mức giảm 67 tỷ đồng chủ yếu ảnh hưởng từ các yếu tố sau:
  - Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng giảm 32%, tương ứng mức giảm 9,1 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do sử dụng nguồn tiền đầu kỳ và nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh để trả nhà cung cấp và giảm vốn vay;
  - Khoản phải thu giảm 38%, tương ứng mức giảm 20,8 tỷ đồng. Việc đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, đặc biệt trong các khoản nợ quá hạn đã góp phần làm giảm số dư nợ phải thu. Bên cạnh đó, sự sụt giảm trong doanh thu cả hàng thương mại và sản xuất cũng làm giảm khoản phải thu;
  - Hàng tồn kho giảm 20%, tương ứng mức giảm 18,5 tỷ, chủ yếu giảm ở hàng sản xuất. Trong năm 2020, các chương trình giải tồn kho được triển khai mạnh mẽ và quyết liệt. Các chương trình Marketing hỗ trợ cho việc giải tồn được đẩy mạnh đã góp phần giảm đáng kể trong lượng tồn kho thành phẩm sản xuất. Bên cạnh đó, việc rà soát và xử lý một lượng lớn bao bì và nguyên liệu lâu không sử dụng cũng làm giảm lượng tồn kho của nguyên vật liệu và bao bì.
  - Tài sản cố định giảm 15%, tương ứng mức giảm 14,6 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu từ khấu hao trong năm và tài sản (xe ô tô) đã được bán hoặc thanh lý.

#### **b. Nợ phải trả**

- Tỷ trọng: Trong cơ cấu nợ phải trả, vay và phải trả nhà cung cấp (NCC) chiếm tỷ trọng cao nhất, lần lượt là 23% và 18%, trong đó chủ yếu đến từ vay ngắn hạn, do nhu cầu chi trả cho NCC
- Biến động (So với năm trước): Tổng nợ phải trả giảm 47%, tương ứng với mức giảm 89,9 tỷ đồng chủ yếu ảnh hưởng từ các yếu tố sau:
  - Phải trả NCC giảm 33%, tương ứng mức giảm 19,6 tỷ đồng, chủ yếu do thanh toán các đơn hàng cuối năm để chốt đơn thầu. Bên cạnh đó, việc giảm doanh thu hàng thương mại làm giảm nhu cầu mua hàng từ đó giảm áp lực trả nợ nhà cung cấp;
  - Khoản vay giảm 51%, tương ứng mức giảm 51,4 tỷ đồng, chủ yếu giảm ở vay ngắn hạn, mục đích giảm áp lực trả lãi vay.

## 2. Kết quả kinh doanh

Đvt: triệu đồng

| Khoản mục                     | TH 2020         |             | KH 2020        |              | TH 2019        |                  |
|-------------------------------|-----------------|-------------|----------------|--------------|----------------|------------------|
|                               | Số tiền         | Tỷ trọng    | Số tiền        | % so với KH  | Số tiền        | % so với cùng kỳ |
| <b>1 Doanh thu</b>            | <b>252.794</b>  | <b>100%</b> | <b>411.886</b> | <b>61%</b>   | <b>379.663</b> | <b>67%</b>       |
| <i>TM</i>                     | 172.288         | 68%         | 196.000        | 88%          | 234.736        | 73%              |
| <i>SX</i>                     | 78.640          | 31%         | 215.886        | 36%          | 144.287        | 55%              |
| <i>Khác</i>                   | 1.866           | 1%          | -              | 0%           | 640            | 292%             |
| <b>2 Lợi nhuận gộp</b>        | <b>37.523</b>   | <b>15%</b>  | <b>97.335</b>  | <b>39%</b>   | <b>76.421</b>  | <b>49%</b>       |
| <i>TM</i>                     | 13.052          | 5%          | 16.277         | 80%          | 20.572         | 63%              |
| <i>SX</i>                     | 22.650          | 9%          | 81.058         | 28%          | 55.669         | 41%              |
| <i>Khác</i>                   | 1.821           | 1%          | -              | 0%           | 180            | 1012%            |
| <i>%LNG/DT</i>                | 15%             |             | 24%            |              | 20%            |                  |
| <b>3 Chi phí hoạt động</b>    | <b>60.952</b>   | <b>24%</b>  | <b>85.401</b>  | <b>71%</b>   | <b>78.898</b>  | <b>77%</b>       |
| <b>4 Chi phí tài chính</b>    | <b>6.595</b>    | <b>3%</b>   | <b>5.475</b>   | <b>120%</b>  | <b>5.989</b>   | <b>110%</b>      |
| <b>5 Thu nhập khác</b>        | <b>4.095</b>    | <b>2%</b>   | <b>2.580</b>   | <b>159%</b>  | <b>20.386</b>  | <b>20%</b>       |
| <b>6 Lợi nhuận trước thuế</b> | <b>(25.929)</b> | <b>-10%</b> | <b>9.039</b>   | <b>-287%</b> | <b>11.920</b>  | <b>-218%</b>     |
| <i>%LNTT/DT</i>               | -10%            |             | 2%             |              | 3%             |                  |

### Phân tích:

#### a. Doanh thu

- Tỷ trọng: Trong cơ cấu doanh thu, DT thương mại chiếm tỷ trọng 68%/DT, DT sản xuất 31%/DT
- Biến động (so với năm trước): Doanh thu đạt 252,8 tỷ đồng, giảm 33% so với năm trước, tương ứng mức giảm 126,9 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu hàng thương mại giảm 27%, tương đương mức giảm 62,4 tỷ; doanh thu hàng sản xuất giảm 45%, tương ứng mức giảm 65,6 tỷ. Nguyên nhân:
  - Hàng thương mại: ảnh hưởng của quy định của BHYT về kê đơn và của Sở Y tế về đấu thầu, cũng như kết quả trúng thầu của năm 2020 thấp hơn so với năm 2019 đã dẫn đến doanh thu thương mại giảm mạnh. Bên cạnh đó, hai đợt bùng phát của đại dịch Covid 19 trong năm đã tác động trực tiếp đến doanh thu thương mại, trên cả hai thị trường kênh ETC và OTC. Trên kênh thị trường ETC, lo ngại lây nhiễm dịch bệnh và quy trình thăm khám bệnh viện nghiêm ngặt trong mùa dịch đã làm hạn chế lượng bệnh nhân đến khám sức khỏe định kỳ. Trên thị trường kênh OTC, nhu cầu đi mua thuốc giảm do các đợt giãn cách xã hội và người dân chuyển từ mua thuốc sang dự trữ nước rửa tay và khẩu trang. Tác động của dịch bệnh vào hai thị trường này đã làm doanh thu thương mại bị ảnh hưởng đáng kể;
  - Hàng sản xuất: đại dịch Covid 19 cũng như những quy định nghiêm về hạn chế đi lại đã làm giảm đáng kể một lượng khách du lịch, vốn được xem là nguồn thu lớn cho hàng sản xuất, đặc biệt tại Chi nhánh Đà Lạt. Bên cạnh đó, do chiến lược phát triển sản phẩm chưa được thực thi một cách trọn vẹn và có trọng tâm hướng tới phân khúc khách hàng, thị trường, địa bàn trọng điểm cụ thể dẫn đến LDP chưa có một sự đột phá về lượng tiêu thụ, thương hiệu sản phẩm trong thị trường thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe.
- So với kế hoạch: doanh thu đạt 61% kế hoạch, trong đó:



- Kế hoạch kinh doanh 2020 của hàng sản xuất hoàn toàn thất bại, doanh số bán hàng từ hoạt động sản xuất chỉ đạt dưới 50% kế hoạch của năm;
- Kế hoạch kinh doanh 2020 của hàng thương mại chưa đạt như kỳ vọng, doanh số hàng thương mại lũy kế đến tháng 12 năm 2020 đạt 88% kế hoạch của năm

b. Chi phí

Chi tiết chi phí năm 2020 theo nhóm phí:

*Đvt: triệu đồng*

| Khoản mục   | TH 2020       |            | TH 2019       | Biến động       |             |
|---|---------------|------------|---------------|-----------------|-------------|
|   | Số tiền       | %/DT       |               | +/-             | %           |
| 1 Chi phí tiền lương                              | 32.865        | 13%        | 42.794        | (9.929)         | -23%        |
| 2 Chi phí Marketing, tài trợ hội nghị             | 8.870         | 4%         | 10.228        | (1.358)         | -13%        |
| 3 Chi phí bán hàng                                | 6.944         | 3%         | 10.540        | (3.596)         | -34%        |
| 4 Chi phí tài chính                               | 6.592         | 3%         | 5.986         | 606             | 10%         |
| 5 Chi phí DV mua ngoài, CCDC, nhiên liệu, khác... | 5.510         | 2%         | 6.668         | (1.158)         | -17%        |
| 6 CP ngoại giao, TK, ctp, NL các                  | 1.907         | 1%         | 3.228         | (1.321)         | -41%        |
| 7 Chi phí mặt bằng                                | 2.649         | 1%         | 2.815         | (166)           | -6%         |
| 8 Chi phí khấu hao                                | 2.211         | 1%         | 2.628         | (417)           | -16%        |
| <b>Tổng cộng</b>                                  | <b>67.547</b> | <b>27%</b> | <b>84.887</b> | <b>(17.340)</b> | <b>-20%</b> |

- Tỷ trọng: chi phí hoạt động chiếm tỷ trọng 27% trên tổng doanh thu, trong đó chủ yếu đến từ CP lương 13%/DT (32,9 tỷ đồng), CP Marketing 4%/DT (8,9 tỷ đồng) và chi phí bán hàng 3%/DT (6,9 tỷ đồng)
- Biến động: CP lương giảm 23%, tương ứng mức giảm 9,9 tỷ đồng (32,9 tỷ đồng năm 2020 – 42,8 tỷ đồng năm 2019), nguyên nhân chủ yếu do biến động nhân sự cấp cao trong năm. CP marketing, CP bán hàng cũng như CP dịch vụ mua ngoài và ngoại giao tiếp khách giảm 24%, tương ứng mức giảm 7,4 tỷ đồng (23,2 tỷ đồng năm 2020 – 30,6 tỷ đồng năm 2019), mức giảm của những khoản chi phí hỗ trợ bán hàng này tương ứng với mức giảm của doanh thu. Bên cạnh đó, việc giảm trong các khoản chi phí phân bổ của Marketing làm giảm chi phí hoạt động tương ứng.

### III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hoạt động kinh doanh

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, hoạt động kinh doanh bị tác động mạnh, vì vậy doanh thu giảm đáng kể, ở cả nhóm hàng thương mại và sản xuất;
- Đầu tháng 03.2020, Ban điều hành giao chỉ tiêu kinh doanh và kế hoạch ngân sách chi phí cho các đơn vị kinh doanh và phòng ban, theo đó các đơn vị tiến hành triển khai kế hoạch kinh doanh cho đơn vị mình và kiểm soát chi phí theo ngân sách đã được duyệt;
- Triển khai các chương trình Marketing hỗ trợ cho việc đẩy mạnh kế hoạch giải tồn kho trong năm 2020 theo định hướng của Ban điều hành;
- Triển khai chương trình “Tất niên vạn lộc” và các chương trình hỗ trợ bán hàng trong dịp tết âm lịch;
- Tập trung các chương trình Marketing đánh mạnh vào các sản phẩm chiến lược và mục tiêu theo thể mạnh của từng địa bàn, khu vực và từng chi nhánh, tránh tình trạng chương trình chung áp dụng cho toàn bộ hệ thống bán hàng của Công ty;

- Hai kênh tổng thầu đã được triển khai trong năm 2019 hoạt động không hiệu quả trong năm 2020 và hiện tại Công ty đang gánh một khoản nợ khó đòi đến từ hai tổng thầu này. Trong đó, một tổng thầu đã dừng hợp tác và tiếp tục theo dõi để thu hồi công nợ (PDS). Đối với tổng thầu còn lại, Ban điều hành xem xét kỹ lưỡng trong việc tiếp tục hợp tác thông qua việc đánh giá lại các yếu tố về mặt công nợ và thiện chí hợp tác (INDICO);
- Các đơn hàng gia công tiếp tục được duy trì trong năm 2020, tuy nhiên lợi nhuận mà các đơn hàng gia công mang lại chưa cao, vì vậy Ban điều hành vẫn đang xem xét kỹ lưỡng và đánh giá cụ thể, chi tiết từng đối tác gia công, nhằm tối ưu hóa lợi ích mà kênh bán hàng này mang lại cho Công ty.

## 2. Hoạt động sản xuất

- Trong năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, nhà máy sản xuất hoạt động gián đoạn, không liên tục, và một số tháng buộc phải ngừng sản xuất. Hệ lụy là công nhân sản xuất không có công việc và nguồn thu nhập ổn định. Trong giai đoạn khó khăn đó, Ban điều hành đã trình Hội đồng quản trị xem xét hỗ trợ thu nhập cho người lao động, nhằm mục tiêu động viên, khuyến khích và giữ chân người lao động bám trụ và đồng hành cùng Công ty;
- Các quy trình, hồ sơ giấy tờ cho việc xét duyệt ISO 17025 và 22000 đã được chuẩn hóa, xây dựng và rà soát;
- Các hoạt động rà soát, đánh giá về mặt chất lượng đối với một số sản phẩm trong quá trình sản xuất cũng như trong khi đưa ra thị trường đã được các phòng ban chất lượng xem xét, đánh giá, tránh tình trạng lặp lại ở những lô sau.

## 3. Hoạt động quản lý vận hành

- Giữa năm 2020 là sự biến động các nhân sự quản lý kinh doanh ở các kênh phát triển thị trường, kinh doanh nội địa, bán lẻ đa kênh, gây ảnh hưởng đến việc triển khai kế hoạch kinh doanh đã được giao vào đầu năm, làm cho việc thực hiện mục tiêu đã xây dựng của toàn Công ty bị ảnh hưởng;
- Đầu quý 4 năm 2020 là sự biến động nhân sự quản lý sản xuất, ảnh hưởng đến quy trình sản xuất, đặc biệt trong giai đoạn phục hồi sản xuất sau đại dịch Covid 19. Nhân sự quản lý mới chưa bắt kịp tiến độ cũng như thiếu những kinh nghiệm quản lý cần thiết đã dẫn đến việc sản xuất bị tác động;
- Các quy trình, quy định được xây dựng và hoàn thiện nhằm tạo một cơ chế làm việc linh hoạt cho các đơn vị phòng ban trong Công ty;
- Hệ thống phân quyền có nhiều vướng mắc trong quá trình vận hành và đã được Ban điều hành xem xét rà soát và xây dựng lại nhằm tối ưu hóa hoạt động vận hành cho toàn bộ hệ thống.

## IV. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG 2021

Đánh giá tình hình chung và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020. Ban Tổng Giám Đốc đưa ra các đề xuất hành động cụ thể theo các mảng hoạt động như sau:

### 1. Đối với hoạt động kinh doanh

- Triển khai kế hoạch kinh doanh 2021 cho từng nhóm hàng sản xuất cũng như hàng thương mại đến các đơn vị kinh doanh, làm tiền đề và cơ sở để các chi nhánh lên kế hoạch và phương án kinh doanh;

- Triển khai các chương trình bán hàng nhằm kích cầu nhu cầu mua hàng của người dân trong dịp tết Nguyên đán;
- Các chương trình Marketing và bán hàng khác hỗ trợ cho các chi nhánh trong việc đẩy hàng ra thị trường trong tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, thông qua nguyên tắc tập trung bán những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở mỗi địa bàn, khu vực. Các chương trình được cụ thể hóa và dành riêng cho mỗi chi nhánh cũng như mỗi địa bàn khác nhau;
- Bên cạnh đó là công tác truyền thông và gia tăng thương hiệu sản phẩm thông qua các hội chợ xúc tiến thương mại cũng như các chương trình sampling và giới thiệu sản phẩm tại các tòa nhà, trung tâm thương mại;
- Củng cố và định vị hình ảnh sản phẩm Công ty tới người tiêu dùng thông qua việc chuẩn hóa bao bì sản phẩm, tránh tình trạng một sản phẩm tồn tại song song hai hình ảnh bao bì trên thị trường, làm hoang mang và mất niềm tin đối với khách hàng.

## 2. Đối với hoạt động sản xuất

- Trong tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp, hoạt động kinh doanh vẫn khó trên đà hồi phục nhanh chóng, vì vậy để giải quyết tình trạng nhà máy hoạt động không liên tục, các vấn đề sau được ưu tiên xem xét:
  - Chính sách lương cho công nhân trực tiếp sản xuất trong giai đoạn không ổn định được xem xét và ban hành nhằm giúp giữ chân những lao động có tay nghề, kinh nghiệm gắn bó cùng Công ty trong giai đoạn này;
  - Đẩy mạnh các hoạt động rà soát, kiểm tra một số vấn đề liên quan đến chất lượng sản phẩm, bao gồm kiểm nghiệm, gia hạn lại một số sản phẩm cận date, đánh giá vùng trồng để đảm bảo vùng nguyên liệu sạch cho nguồn đầu vào;
  - Tiếp tục triển khai và đẩy mạnh việc nghiên cứu các phương pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tạo ra những sản phẩm mới mang giá trị và tính cạnh tranh cao;
  - Rà soát, hoàn thiện và củng cố hệ thống các văn bản lập quy: quy trình, quy định liên quan đến hoạt động của các phòng ban thuộc Khối Sản xuất.
- Bên cạnh các hoạt động trong giai đoạn sản xuất gián đoạn, các đơn hàng gia công cũng như việc sản xuất các sản phẩm có thể mạnh để phân phối ở các địa bàn trọng yếu vẫn được duy trì và triển khai.

## 3. Đối với hoạt động quản lý vận hành

- Ban hành và triển khai quy chế tổ chức, trong đó thiết lập các quy chế liên quan đến vận hành bộ máy, nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường khả năng quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Ban hành và triển khai sơ đồ tổ chức mới, trên cơ sở đó sắp xếp bố trí nhân sự theo các phòng ban đã được cơ cấu trong sơ đồ tổ chức;
- Ban hành và triển khai hệ thống phân quyền, nhằm mục đích hoàn thiện hơn hệ thống phân quyền của Công ty và trao quyền chủ động trong khuôn khổ quy định cho các cấp quản lý, cũng như tạo cơ chế linh hoạt hơn cho các phòng/ban, chi nhánh trong hoạt động vận hành;
- Xây dựng chính sách lương, hệ thống khung lương cũng như ngạch bậc lương theo hướng đảm bảo một cơ chế linh hoạt và minh bạch hơn, từ đó tạo động lực làm việc cũng như giữ chân được những nhân sự có trình độ, kinh nghiệm bám trụ cùng Công ty.



Ngoài ra, việc thay đổi này còn nhằm hoàn thiện hơn mô hình quản lý tiền lương một cách khoa học và hiệu quả;

- Xây dựng và hoàn thiện phương pháp tính giá thành nhằm đảm bảo giá thành sản phẩm được tính toán hợp lý, đảm bảo việc thay đổi giá thành sẽ tạo ra một cơ chế linh hoạt hơn cho các hoạt động kinh doanh, Marketing cũng như các hoạt động khác bị tác động bởi yếu tố này;
- Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy, bao gồm các quy định, quy trình...nhằm giúp hệ thống hóa các văn bản theo một khuôn khổ và đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt hơn cho các phòng ban và đơn vị chi nhánh.

#### 4. Dự thảo kế hoạch kinh doanh 2021

- Mô hình kế hoạch 2021 được xây dựng với mục tiêu lợi nhuận hòa vốn trong năm 2021, cụ thể:
  - Đối với doanh thu hàng thương mại kênh OTC: đây là kênh hàng có doanh thu ổn định qua các năm, sự biến động không quá lớn, vì vậy cơ sở để xây dựng kế hoạch cho nhóm hàng thương mại ở kênh phân phối này là doanh thu bình quân ba năm gần nhất liền kề;
  - Đối với doanh thu hàng thương mại kênh ETC: kế hoạch kinh doanh của kênh phân phối này phụ thuộc vào kế hoạch tham dự thầu cũng như kết quả trúng thầu. Vì vậy, doanh thu kế hoạch được dựa vào một phần kết quả trúng thầu của năm 2020 được thực hiện trong năm 2021 và một phần ước tính khả năng trúng thầu của những gói thầu mới trong năm 2021;
  - Đối với doanh thu hàng sản xuất: với mục tiêu đảm bảo lợi nhuận hòa vốn, vì vậy kế hoạch cho nhóm hàng này tập trung vào các sản phẩm chiến lược và mục tiêu phát triển trong năm 2021. Căn cứ trên nhóm sản phẩm đó, các ước tính về doanh thu và giá vốn được xây dựng, để đảm bảo một lợi nhuận cuối cùng bù đắp được chi phí hoạt động;
  - Đối với chi phí hoạt động: đối với các chi phí lương, khấu hao tài sản cố định và công cụ dụng cụ, chi phí Marketing, kế hoạch được xây dựng căn cứ vào những hoạch định cụ thể và biểu mẫu xây dựng riêng, để đảm bảo chi phí được xây dựng phù hợp và khả thi nhất. Đối với các khoản chi phí khác, căn cứ vào loại chi phí (biến phí hoặc định phí) để lên cơ sở ước tính, căn cứ vào chi phí hoạt động của năm 2020. Định phí được ước bằng năm 2020, biến phí được ước tính căn cứ vào tỷ trọng chi phí trên doanh thu kế hoạch của năm 2021;
  - Kế hoạch mua mới tài sản cố định, công cụ dụng cụ và nhân sự tăng mới trong năm 2021 của các phòng ban được xem xét tính phù hợp và khả thi để đưa vào mô hình kế hoạch 2021.
- Kết quả kinh doanh năm 2021 được dự thảo chi tiết như sau:
  - Tổng doanh thu 295,2 tỷ đồng tương ứng với mức tăng 17% so với năm 2020
  - Lợi nhuận dự kiến hòa vốn trong năm 2021
  - Giá trị mua sắm tài sản dự kiến 1,2 tỷ đồng

#### V. KẾT LUẬN

- Năm 2020 là một năm nhiều khó khăn và áp lực đối với Công ty. Năm 2021, Ban Tổng Giám Đốc sẽ triển khai các hành động, biện pháp cụ thể để giúp Công ty và người lao động vượt qua giai đoạn khó khăn.

Ban Tổng Giám Đốc rất mong được sự hỗ trợ và đồng hành của Quý vị cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát để hoạt động của Công ty ngày càng hoàn thiện và phát triển hơn, thực hiện hiệu quả chiến lược đã lập ra.

Trân trọng cảm ơn và xin kính chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành công!

Nơi nhận:  
- Cổ đông, HĐQT, BKS  
- Lưu VP.HĐQT



TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ HUỲNH GIA HOÀNG





TP. Đà Lạt, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

-----

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Dược Lâm đồng - Ladophar

- ✓ Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (“BKS”) được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS. Các Kiểm soát viên (“KSV”) đã họp và nhất trí thông qua báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 với các nội dung như sau:

**I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát:**

- Trong năm 2020, nhân sự của Ban Kiểm soát có 03 Kiểm soát viên, trong đó 1 Trưởng BKS và 2 Kiểm soát viên. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập và không làm việc tại bộ phận kế toán của Công ty hoặc không phải là Kiểm toán viên độc lập Kiểm toán BCTC của Công ty.
- Trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS đã chủ động thực hiện các công tác sau đây:
  1. Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ đối với toàn bộ hoạt động của Công ty.
  2. Đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và nêu ý kiến đóng góp đối với các vấn đề liên quan để HĐQT có thông tin quyết định.
  3. Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2020 và việc thực thi các Nghị quyết của HĐQT.
  4. Tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản, hàng tồn kho,... và đưa ra các cảnh báo, khuyến nghị, giải pháp khắc phục các rủi ro có thể phát sinh.
  5. Kiểm tra các Báo cáo tài chính và các Báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty; Thẩm định BCTC của Công ty theo Chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt Nam và đã được Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam kiểm toán.
  6. Thực hiện các công việc khác theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

**II. Đánh giá công tác quản trị điều hành năm 2020:**

- Trong năm 2020, HĐQT đã tích cực triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ giao phó và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua trong các cuộc họp định kỳ hàng quý và bất thường. Các nội dung cuộc họp của HĐQT đều được thể hiện đầy đủ trong các biên bản, Nghị quyết HĐQT và giao cho TGD triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện.
- TGD đã thực hiện các nhiệm vụ phù hợp theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT. TGD đã phân công, chỉ đạo các Phó TGD, Trưởng các Đơn vị trực thuộc trong Công ty

*h*



triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và báo cáo kết quả thực hiện đến HĐQT.

- Kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ và Nghị quyết HĐQT như sau:

**1. Công tác thực hiện, triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHCĐ)**

- Trong năm 2020, Đại hội đồng Cổ đông Công ty Ladophar đã ban hành 03 (ba) Nghị quyết, bao gồm: (i) **Nghị quyết số 31/2020/NQ-ĐHCĐ/LDP** của Đại hội cổ đông bất thường năm 2020 ngày 10/02/2020; (ii) **Nghị Quyết số 250/2020/NQ-ĐHCĐ/LDP** của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ngày 08/06/2020, và (iii) **Nghị Quyết số 260/2020/NQ-ĐHCĐ/LDP** của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 23/06/2020.
- Qua quá trình giám sát, kiểm tra, BKS ghi nhận hầu hết các nội dung theo 03 Nghị Quyết trên đã được HĐQT Công ty Ladophar triển khai thực hiện phù hợp. Ban Kiểm soát xin báo cáo một số vấn đề chính như sau:

**a. Về tình hình kinh doanh giữa kế hoạch và thực hiện 2020**

Triệu VNĐ

| Chỉ tiêu                    | Kế hoạch năm 2020 | Thực hiện năm 2020 | % Kế hoạch   |
|-----------------------------|-------------------|--------------------|--------------|
|                             | (1)               | (2)                | (3=2/1)      |
| <b>Doanh thu thuần</b>      | <b>413.386</b>    | <b>252.794</b>     | <b>61%</b>   |
| + Hàng thương mại           | 196.000           | 171.844            | 88%          |
| + Hàng thành phẩm sản xuất  | 215.886           | 78.640             | 36%          |
| + Cung cấp dịch vụ          | 1.500             | 2.310              | 154%         |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b> | <b>9.040</b>      | <b>(25.929)</b>    | <b>-287%</b> |

- Tình hình sản xuất kinh doanh của LDP trong năm 2020 gặp nhiều khó khăn, kết quả hoạt động kinh doanh không đạt so với Kế hoạch được ĐHCĐ phê duyệt, cụ thể: doanh thu thuần đạt 252,8 tỷ (61% KH), **LNTT lỗ 25,93 tỷ (-287% KH)**, trong đó doanh thu hàng thương mại đạt 88% KH, doanh thu hàng sản xuất đạt 36% KH.
- Mạng hàng thương mại chiếm 68% (171,8 tỷ/252,8 tỷ) tổng doanh thu thuần nhưng chỉ mang lại 34,5% tổng lãi gộp 2020 (12,9 tỷ/37,5 tỷ), trong khi mạng thành phẩm sản xuất chiếm 31% (78,6 tỷ/252,8 tỷ) tổng doanh thu thuần nhưng mang lại 60,4% lãi gộp (22,6 tỷ/37,5 tỷ), qua đó cho thấy mạng thành phẩm sản xuất mang lại hiệu quả cao và tạo được lợi thế cạnh tranh tốt trên thị trường, chiến lược chuyển dịch cơ cấu doanh thu từ hàng thương mại sang hàng sản xuất của HĐQT là hoàn toàn đúng đắn, tuy nhiên Công ty vẫn đang gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.
- **Nguyên nhân chủ yếu do:**
  - Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid dẫn đến khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm (nội địa và xuất khẩu), các mặt hàng của LDP (TPCN, Trà,...) không phải là mặt hàng thiết yếu trong giai đoạn phòng chống dịch bệnh;
  - Công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm rộng rãi đến người tiêu dùng chưa thật sự hiệu quả trong thực tế;
  - Tập trung xử lý tồn kho không sử dụng và tăng trích dự phòng các khoản phải thu khó đòi;
  - Ngoài ra, trong năm 2020, nhân sự Ban Điều hành và quản lý cấp cao biến động liên tục dẫn đến công tác xử lý hoạt động kinh doanh không nhất quán.

**b. Về giá trị đầu tư xây dựng:**

Triệu VND

| Chỉ tiêu                   | Kế hoạch năm 2020 | Thực hiện năm 2020 | % Kế hoạch   |
|----------------------------|-------------------|--------------------|--------------|
| <b>Tổng giá trị đầu tư</b> | <b>6.600</b>      | <b>986,7</b>       | <b>14,9%</b> |
| + Theo KH                  | 6.600             | -                  | 0%           |
| + Ngoài KH                 | -                 | 986,7              | #DIV/0!      |

Thực hiện đầu tư năm 2020 với tổng giá trị 986,7 triệu, đây là các khoản đầu tư phục vụ cho nhu cầu quản lý tại văn phòng, nhà máy (*thiết kế nhà xưởng, phần mềm, camera*) và không nằm trong kế hoạch đã được ĐHCĐ phê duyệt. Các hạng mục đầu tư theo Kế hoạch 6,6 tỷ (*Vùng nguyên liệu 400 triệu và R&D 6,2 tỷ*) đã được hoãn lại và điều chỉnh phù hợp với nhu cầu và tình hình tài chính của Công ty.

**2. Công tác thực hiện, triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2020, HĐQT Công ty Ladophar đã ban hành 54 Nghị quyết và hầu hết các nội dung trong các Nghị quyết đã được triển khai thực hiện.

**III. Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán:**

- Ban kiểm soát đã xem xét báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán độc lập số **61280354/21920618** ngày **10 tháng 03 năm 2021**.
- Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, BKS ghi nhận:
  - ✓ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, đáp ứng tốt yêu cầu kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định;
  - ✓ Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; và
  - ✓ Các số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 và cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020.
- Ban KS thống nhất với số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán chi tiết như sau:

**Bảng 1: Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020:**

Triệu VND

| Chỉ tiêu                           | Số cuối năm    | Số đầu năm     | Tăng / giảm     | % Tăng / giảm | Phân tích |
|------------------------------------|----------------|----------------|-----------------|---------------|-----------|
| <b>TÀI SẢN</b>                     |                |                |                 |               |           |
| <b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>            | <b>130.076</b> | <b>178.729</b> | <b>(48.653)</b> | <b>-27%</b>   |           |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | 19.163         | 28.283         | (9.120)         | -32%          |           |
| Các khoản phải thu ngắn hạn        | 34.360         | 55.225         | (20.865)        | -38%          | 1         |
| Hàng tồn kho                       | 76.153         | 94.621         | (18.468)        | -20%          | 2         |
| Tài sản ngắn hạn khác              | 401            | 600            | (199)           | -33%          | 3         |
| <b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>             | <b>87.531</b>  | <b>106.075</b> | <b>(18.544)</b> | <b>-17%</b>   |           |
| Phải thu dài hạn                   | 228            | 204            | 24              | 12%           |           |
| Tài sản cố định                    | 79.920         | 94.988         | (15.068)        | -16%          | 4         |
| Bất động sản đầu tư                | 450            | 495            | (45)            | -9%           |           |
| Tài sản dở dang dài hạn            | 643            | 148            | 495             | 333%          |           |

| Chỉ tiêu                   | Số cuối năm    | Số đầu năm     | Tăng / giảm     | % Tăng / giảm | Phân tích |
|----------------------------|----------------|----------------|-----------------|---------------|-----------|
| Đầu tư tài chính dài hạn   | -              | 5              | (5)             | -100%         |           |
| Tài sản dài hạn khác       | 6.289          | 10.234         | (3.945)         | -39%          | 5         |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>   | <b>217.607</b> | <b>284.804</b> | <b>(67.197)</b> | <b>-24%</b>   |           |
| <b>NGUỒN VỐN</b>           |                |                |                 |               |           |
| Nợ ngắn hạn                | 94.245         | 175.627        | (81.383)        | -46%          | 6         |
| Nợ dài hạn                 | 6.953          | 15.500         | (8.547)         | -55%          | 7         |
| Vốn chủ sở hữu             | 115.509        | 92.747         | 22.763          | 25%           | 8         |
| Nguồn kinh phí và quỹ khác | 900            | 930            | (30)            | -3%           |           |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> | <b>217.607</b> | <b>284.804</b> | <b>(67.197)</b> | <b>-24%</b>   |           |

**Bảng 2: Các chỉ số tài chính trọng yếu:**

| Chỉ tiêu                       | 2020  | 2019  | Tăng / giảm | Công thức   |
|--------------------------------|-------|-------|-------------|---|
| <b>TỶ SỐ THANH KHOẢN</b>       |       |       |             |   |
| Tỷ số thanh toán hiện hành     | 138%  | 94%   | 44%         | $TS\ ngắn\ hạn / Nợ\ ngắn\ hạn$   |
| Tỷ số thanh toán nhanh         | 57%   | 48%   | 9%          | $(TS\ ngắn\ hạn - hàng\ tồn\ kho) / Nợ\ ngắn\ hạn$  |
| Vòng quay khoản phải thu       | 5,6   | 8,3   | -2,7        | $DT\ thuần / Trung\ bình\ khoản\ phải\ thu\ KH\ Cuối\ kỳ$   |
| Số ngày phải thu trung bình    | 64,8  | 43,9  | 20,9        | $365 / Vòng\ quay\ khoản\ phải\ thu$  |
| Vòng quay hàng tồn kho         | 2,5   | 2,9   | -0,4        | $Giá\ vốn / Trung\ bình\ hàng\ tồn\ kho\ cuối\ kỳ$  |
| Số ngày tồn kho trung bình     | 144,8 | 125,8 | 19          | $365 / Vòng\ quay\ HTK$   |
| Vòng quay khoản phải trả       | 3,9   | 3,5   | 0,4         | $(Giá\ vốn + HTK\ cuối\ kỳ - HTK\ đầu\ kỳ) / Trung\ bình\ khoản\ phải\ trả\ NCC\ cuối\ kỳ$              |
| Số ngày phải trả trung bình    | 92,8  | 104,2 | -11,4       | $365 / Vòng\ quay\ khoản\ phải\ trả\ NCC$   |
| Chu kỳ luân chuyển tiền mặt    | 116,8 | 65,5  | 51,3        | $Số\ ngày\ phải\ thu\ trung\ bình + Số\ ngày\ tồn\ kho\ trung\ bình - Số\ ngày\ phải\ trả\ trung\ bình$ |
| <b>TỶ SỐ SINH LỢI</b>          |       |       |             |   |
| Tỷ số sinh lợi của tài sản     | -12%  | 3%    | -15%        | $NPAT / Tổng\ TS$   |
| Tỷ số sinh lợi trên vốn CSH    | -22%  | 9%    | -31%        | $NPAT / VCSH$   |
| <b>TỶ SỐ ĐÒN BẢY TÀI CHÍNH</b> |       |       |             |   |
| Tổng nợ / Tổng tài sản         | 47%   | 67%   | -20%        | $Tổng\ nợ / Tổng\ tài\ sản$   |
| Tổng nợ / Tổng VCSH            | 87%   | 204%  | -117%       | $Tổng\ nợ / Tổng\ VCSH$   |

➤ Tổng tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2020 đạt 217,6 tỷ, giảm 67,2 tỷ (tương ứng giảm 24%) so với năm 2019. Trong cơ cấu tài sản năm 2020, hàng tồn kho và tài sản cố định chiếm tỷ trọng cao nhất tương ứng 35% và 36,7%.

➤ Các chỉ số thanh toán hiện hành và thanh toán nhanh đã được cải thiện đáng kể (tăng lần lượt 44% và 09%), cơ cấu Nợ/ Tổng TS và VCSH cũng giảm mạnh (giảm 20% và giảm 117%) so với năm 2019, đây là kết quả của việc tăng vốn và tập trung xử lý các khoản nợ nhằm đảm bảo được dòng tiền hoạt động và khả năng thanh khoản của Công ty, điều này thể hiện rõ qua sự giảm sút của tiền & các khoản tương đương tiền (giảm 32%), các khoản nợ ngắn (giảm 46%) và các khoản nợ dài hạn (giảm 55%).

➤ Vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ so với năm 2019 (giảm 0,4) và số ngày tồn kho trung bình tăng 19 ngày so với năm 2019 phản ánh phần nào sự ứ đọng của hàng tồn kho, dù trong năm Công ty đã tích cực xử lý các mặt hàng tồn kho không sử dụng, nguyên nhân chính là do hoạt động sản xuất kinh

doanh trong năm 2020 gặp nhiều khó khăn, lượng tiêu thụ hàng giảm đáng kể, Công ty không ký được nhiều đơn hàng mới nhưng vẫn phải thực hiện mua NVL theo các cam kết bao tiêu đã ký với các vùng trồng NVL.

➤ Cùng với sự chậm luân chuyển của hàng tồn kho, số ngày phải thu trung bình đã tăng thêm 20,9 ngày, trong khi số ngày phải trả trung bình giảm 11,4 ngày đã làm cho chu kỳ luân chuyển tiền mặt tăng lên đáng kể 51,3 ngày so với năm 2019, điều này có thể gây ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn của Công ty. Do đó, BĐH cần xem xét, đánh giá lại các quy định và chính sách tín dụng của Công ty nhằm mang lại hiệu quả sử dụng vốn tối ưu nhất.

➤ Tỷ suất sinh lợi trên Tài sản và Vốn CSH trong năm 2020 đang âm (-12% và -22%), do kết quả kinh doanh năm 2020 lỗ sau thuế 25,9 tỷ đồng.

#### **A. Cơ cấu tài sản**

1. Các khoản phải thu ngắn hạn giảm mạnh (*giảm 38%, tương ứng 20,9 tỷ*) so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu từ:
  - Sự giảm mạnh của các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng 31,6% (*tương ứng 16,8 tỷ*), trong đó chủ yếu là giảm các khoản phải thu đối với: *BV đa khoa Lâm đồng II 1,04 tỷ, trung tâm y tế Di linh 1,46 tỷ, Công ty TNHH Indico 1,8 tỷ, các đơn vị khác 12,5 tỷ*;
  - Sự giảm sút của khoản trả trước cho người bán 87% (*tương ứng 836 triệu*);
  - Giảm các khoản phải thu khác 32,5% (*tương đương 316 triệu*);
  - Tăng khoản trích dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản nợ của 2 tổng thầu 2,88 tỷ, trong đó: *Công ty PDS 462,8 triệu và Công ty Indico 2,425 tỷ*.
2. Hàng tồn kho giảm 20% (*tương ứng 18,5 tỷ*) chủ yếu do thành phẩm và hàng hóa giảm 13,9 tỷ, hàng sản xuất dở dang và nguyên vật liệu giảm 4,6 tỷ.
3. Tài sản ngắn hạn khác giảm 33% (*tương ứng 199 triệu*) chủ yếu do sự giảm sút của khoản chi phí trả trước ngắn hạn đã phân bổ trong năm 2020.
4. Giá trị ròng của Tài sản cố định giảm 16% (*tương ứng 15,1 tỷ*) chủ yếu do các nguyên nhân sau:
  - Giá trị ròng của Tài sản cố định hữu hình giảm 15,1 tỷ do trong năm Công ty đã bán thanh lý tài sản 4,08 tỷ, đầu tư thiết bị văn phòng 90,5 triệu và khấu hao tài sản tăng 11,1 tỷ.
  - Giá trị ròng của Tài sản vô hình tăng 13 triệu chủ yếu do khấu hao trong năm (463 triệu) và đầu tư triển khai, nâng cấp phần mềm quản lý (476 triệu).
5. Tài sản dài hạn khác giảm 39% (*tương ứng 3,9 tỷ*) chủ yếu do giảm các khoản chi phí trả trước dài hạn đã phân bổ trong năm 2020.

#### **B. Cơ cấu nguồn vốn**

Trong tháng 10/2020, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 78,29 tỷ lên 127,03 tỷ (*tăng 48,7 tỷ, tương ứng 62,2% VDL*), thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để bổ sung vốn lưu động và giải quyết các khoản nợ, qua đó, dẫn đến một số biến động trong cơ cấu nguồn vốn so với năm 2019 như sau:

6. Vốn chủ sở hữu tăng 25% (*tương ứng 22,7 tỷ*), trong đó: tăng vốn từ phát hành cổ phiếu 48,7 tỷ và lỗ sau thuế 25,9 tỷ.
7. Nợ ngắn hạn giảm 46% (*tương ứng 81,4 tỷ*), chủ yếu do:
  - Sự giảm sút của khoản phải trả người bán ngắn hạn 19,6 tỷ, cụ thể: Công ty Domesco giảm 3,3 tỷ, Công ty Vimedimex giảm 747 triệu, Công ty OPC Nha Trang tăng 2,8 tỷ và các công ty nhỏ lẻ khác giảm gần 18,1 tỷ;

*A*

0004;  
3 TY  
N DUC  
DONG  
PHAR  
T.LAN

- Sự giảm sút của khoản chi phí phải trả ngắn hạn 6,7 tỷ: chủ yếu do giảm chi phí mua máy móc và thiết bị 2,8 tỷ, giảm chi phí khác 4,2 tỷ và tăng chi phí bán hàng 277 triệu;
  - Sự giảm mạnh của khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (giảm 46,5 tỷ) từ cổ đông lớn và ngân hàng;
  - Giảm các khoản thuế phải trả nhà nước 6 tỷ.
8. Nợ dài hạn giảm 55% (tương ứng số tiền 8,5 tỷ): chủ yếu là do giảm các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn 4,9 tỷ, giảm quỹ phát triển khoa học và công nghệ 3,4 tỷ và giảm các khoản phải trả dài hạn khác 243 triệu.

**Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:**

Triệu VNĐ

| Khoản mục   | 2020            | 2019           | Tăng/<br>(giảm)  | %tăng/<br>(giảm) |
|---|-----------------|----------------|------------------|------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ                 | 254.828         | 381.316        | (126.488)        | -33%             |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu                           | (2.035)         | (1.653)        | (382)            | 23%              |
| <b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> | <b>252.794</b>  | <b>379.664</b> | <b>(126.870)</b> | <b>-33%</b>      |
| 4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp                   | (215.270)       | (303.243)      | 87.973           | -29%             |
| <b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>   | <b>37.523</b>   | <b>76.420</b>  | <b>(38.897)</b>  | <b>-51%</b>      |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính                          | 1.350           | 618            | 732              | 119%             |
| 7. Chi phí tài chính                                      | (6.595)         | (5.989)        | (607)            | 10%              |
| - Trong đó : Chi phí lãi vay                              | (6.444)         | (5.952)        | (493)            | 8%               |
| 8. Chi phí bán hàng                                       | (41.488)        | (60.652)       | 19.164           | -32%             |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp                           | (19.464)        | (18.246)       | (1.218)          | 7%               |
| <b>10. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh</b>               | <b>(28.674)</b> | <b>(7.848)</b> | <b>(20.825)</b>  | <b>265%</b>      |
| 11. Thu nhập khác   | 3.298           | 19.975         | (16.677)         | -83%             |
| 12. Chi phí khác  | (553)           | (207)          | (347)            | 168%             |
| 13. Lợi nhuận khác  | 2.744           | 19.768         | (17.023)         | -86%             |
| <b>14. Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế</b>         | <b>(25.929)</b> | <b>11.920</b>  | <b>(37.849)</b>  | <b>-318%</b>     |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành                           | (40)            | (3.972)        | 3.932            | -99%             |
| <b>16. Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN</b>                   | <b>(25.969)</b> | <b>7.947</b>   | <b>(33.917)</b>  | <b>-427%</b>     |

**Bảng 4: Cơ cấu chi phí/doanh thu**

Triệu VNĐ

| Khoản mục                          | 2020     | 2019     |
|------------------------------------|----------|----------|
| Doanh thu thuần                    | 252.794  | 379.663  |
| Lãi gộp                            | 37.523   | 76.420   |
| LG/DT                              | 15%      | 20%      |
| Chi phí hoạt động = (1)+(2)+(3)    | (67.547) | (84.887) |
| CPHĐ/DT                            | -27%     | -22%     |
| + Chi phí tài chính (1)            | (6.595)  | (5.989)  |
| CPTC/DT                            | -3%      | -2%      |
| + Chi phí bán hàng (2)             | (41.488) | (60.652) |
| CPBH/DT                            | -16%     | -16%     |
| + Chi phí quản lý doanh nghiệp (3) | (19.464) | (18.246) |
| CPQL/DT                            | -8%      | -5%      |

*Handwritten mark*

### Phân tích biến động các chỉ số hiệu quả so với năm 2019:

1. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 51% (tương ứng 38,9 tỷ) so với 2019, biên lợi nhuận gộp cũng giảm 5% (từ 20% năm 2019 xuống còn 15% năm 2020), trong khi đó tỷ trọng chi phí hoạt động/doanh thu lại tăng 5%, điều này dẫn đến lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2020 (-28,7 tỷ) tăng 265% so với năm 2019 (-7,85 tỷ), nguyên nhân chủ yếu như sau:
  - a. Doanh thu thuần giảm 33% (tương ứng 126,9 tỷ đồng) nhưng giá vốn chỉ giảm 29% (tương ứng 87,9 tỷ đồng), nguyên nhân: hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả nhưng Công ty vẫn phát sinh các chi phí giá vốn định kỳ như: chi phí lương, chi phí khấu hao, chi phí bảo trì máy móc thiết bị. Ngoài ra, trong giai đoạn cuối năm 2020, Công ty đã thực hiện xử lý một số hàng tồn kho không còn nhu cầu sử dụng.
  - b. Chi phí tài chính tăng 10% (tương ứng 607 triệu đồng), trong đó: Chi phí lãi vay tăng 493 triệu và chi phí khác tăng 114 triệu đồng.
  - c. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 7% (tương ứng 1,2 tỷ đồng), trong đó: tăng trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi 2,9 tỷ đồng đối với 2 tổng thầu Công ty PDS và Công ty Indico; giảm chi phí nhân công 2,7 tỷ và tăng chi phí khác 1 tỷ đồng.
  - d. Chi phí bán hàng giảm 32% (tương ứng 19,1 tỷ), trong đó: Chi phí nhân công giảm 10,8 tỷ đồng; chi phí Marketing và quảng cáo giảm 3,3 tỷ đồng; chi phí đi thuê, vận chuyển, bốc vác và khác giảm 5 tỷ đồng.
2. Thu nhập khác giảm 83% (tương ứng 16,7 tỷ đồng), nguyên nhân chủ yếu là do sự giảm mạnh của các khoản thu nhập từ việc thanh lý tài sản, điều này kéo theo sự giảm sút khá lớn của khoản lợi nhuận khác (giảm 86%, tương ứng 17 tỷ đồng) và sự giảm sút của tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (giảm 318%, tương ứng 37,8 tỷ) so với 2019.

### IV. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

#### **1. Về hoạt động kinh doanh:**

- ✓ Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, đánh giá lại danh mục hàng hóa, kênh bán hàng kém hiệu quả, tập trung phát triển sản phẩm cốt lõi, nâng cao uy tín thương hiệu, khẳng định chất lượng sản phẩm trong phân khúc thị trường về Dược liệu.
- ✓ Nâng cao hiệu quả phối hợp xử lý công việc giữa các bộ phận/phòng ban, đặc biệt trong công tác dự toán, điều phối hàng hóa giữa bộ phận kinh doanh, cung ứng và bộ phận sản xuất, nhằm phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm và chức năng của từng BP/Phòng ban.

#### **2. Về hoạt động tiếp thị (marketing):**

- ✓ Xây dựng các chiến dịch Marketing phù hợp với từng sản phẩm, từng kênh bán hàng, từng đối tượng khách hàng, giúp người tiêu dùng hiểu rõ về đặc tính và lợi ích của từng sản phẩm.
- ✓ Tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại để tiếp cận với thị trường quốc tế, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.
- ✓ Đánh giá tính hiệu quả sau từng chiến dịch/hoạt động tiếp thị để đưa ra giải pháp điều chỉnh kịp thời nếu chưa hiệu quả.

#### **3. Về nhân sự:**

- ✓ Cần tuyển dụng/đào tạo nhân sự đủ chuyên môn và có tâm, đặc biệt các nhân sự marketing và nhân sự phát triển mạng lưới kinh doanh để phát triển đầu ra cho Công ty.

#### **4. Về hoạt động nghiên cứu và sản xuất:**

- ✓ Tiếp tục đầu tư mạnh cho nghiên cứu và phát triển, tận dụng tối đa thế mạnh về Dược liệu của Công ty và tiềm năng từ cây Artisô, tạo sự đa dạng trong sản phẩm, tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

A

✓ Tập trung thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, cải tiến quy trình sản xuất, ứng dụng các công nghệ mới để tối ưu chi phí và cải thiện giá thành, tuy nhiên vẫn chú trọng việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm.

**5. Về phát triển vùng nguyên liệu:**

✓ Tập trung đầu tư, phát triển vùng nguyên liệu, vì đó là cơ sở tạo ra nguồn đầu vào bền vững, đảm bảo hoạt động xuyên suốt của sản xuất. Áp dụng kỹ thuật trồng trọt hiện đại cho các vùng nguyên liệu, quy trình kiểm soát chất lượng đầu vào nghiêm ngặt, đảm bảo sự ổn định về chất lượng thành phẩm.

**6. Về công cụ quản trị:**

✓ Rà soát và điều chỉnh các tài liệu quản trị nội bộ hiện hành theo hướng ngắn gọn, hiệu quả và sát với thực tế. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng thêm các tài liệu quản trị nội bộ liên quan phục vụ cho hoạt động marketing, hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính.

**IV. Kế hoạch hành động của BKS năm 2021:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan, BKS dự kiến kế hoạch hành động năm 2021 như sau:

1. Phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ Công ty tiến hành đánh giá và thực hiện kiểm soát các hoạt động tiềm ẩn rủi ro cao trong năm 2021.
2. Hỗ trợ Công ty cải tiến các tài liệu quản trị nội bộ để nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
3. Tham gia giám sát công tác kiểm kê 06 tháng đầu năm và cuối năm tài chính 2021, nhằm đảm bảo các số liệu về tài sản, hàng tồn kho,... của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu.
4. Trình báo cáo thẩm định BCTC đã được kiểm toán năm 2021, kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban TGD trong năm 2021 lên ĐHĐCĐ thường niên.
5. Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT (thường kỳ và bất thường) để giám sát hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và TGD.
6. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và bất thường (nếu có) và các Nghị quyết của HĐQT.
7. Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar năm tài chính 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm tài chính 2021.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN ÁI**



Số: 07.../TT-HĐQT/2021

TP. Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

*V/v: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:**

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 61280354/21920618 ký ngày 10 tháng 03 năm 2021.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG

Số: 08./TT-HĐQT/2021

TP. Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar);
- Căn cứ tờ trình số 56/TT-BĐH/2021 ngày 26/02/2021 của Tổng Giám đốc.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch kinh doanh năm 2021 chi tiết như sau:

ĐVT: triệu đồng

| STT        | Nội dung                            | Số tiền        | % Tăng/giảm so thực hiện 2020 |
|------------|-------------------------------------|----------------|-------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Tổng doanh thu</b>               | <b>295.241</b> | <b>17%</b>                    |
|            | Trong đó: - Doanh thu hàng sản xuất | 127.187        | 62%                           |
|            | - Doanh thu hàng thương mại         | 165.894        | -3%                           |
|            | - Doanh thu cung cấp dịch vụ        | 2.160          | -6%                           |
| <b>II</b>  | <b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>    | <b>0</b>       |                               |
| <b>III</b> | <b>Tổng giá trị mua sắm tài sản</b> | 1.210          | -113%                         |

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**

Số: 09 /TT-HĐQT/2021

TP. Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: **Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

### 1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.400.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.800.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4.800.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
- Người phụ trách quản trị Công ty: 2.000.000 đồng/tháng  
kiêm Thư ký HĐQT

Cụ thể đã thực hiện trong năm 2020 như sau:

#### a. Thù lao Hội đồng quản trị:

| STT | Họ và tên             | Chức vụ       | Thù lao (VNĐ)      | Ghi chú  |
|-----|-----------------------|---------------|--------------------|--|
| 01  | Phạm Thị Xuân Hương   | Chủ tịch HĐQT | 74.400.000         | Từ 12/02/2020  |
| 02  | Vũ Thu Mươi           | TV HĐQT       | 50.400.000         | Từ 12/02/2020  |
| 03  | Nguyễn Minh Thắng     | TV HĐQT       | 60.000.000         | Từ 12/02/2020  |
| 04  | Võ Bình               | TV HĐQT       | 50.400.000         | Bổ nhiệm từ 10/02/2020. Riêng TV Nguyễn Hoài Thùy Dung từ chối nhận thù lao. |
| 05  | Nguyễn Hoài Thùy Dung | TV HĐQT       | 0                  |  |
| 06  | Trịnh Văn Bảo         | TV HĐQT       | 7.200.000          | Từ nhiệm từ 10/02/2020   |
|     | <b>Tổng cộng</b>      |               | <b>242.400.000</b> |  |

Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn.



**b. Thù lao Ban kiểm soát:**

| STT | Họ và tên            | Chức vụ    | Thù lao (VNĐ)      | Ghi chú                  |
|-----|----------------------|------------|--------------------|--------------------------|
| 01  | Nguyễn Ái            | Trưởng BKS | 53.400.000         | Trưởng BKS từ 10/02/2020 |
| 02  | Vũ Lê Cương          | TV BKS     | 21.000.000         | TV BKS từ 10/02/2020     |
| 03  | Bùi Thị Thanh Hoà    | TV BKS     | 21.000.000         |                          |
| 04  | Phạm Thị Hồng Hương  | Trưởng BKS | 7.200.000          | Từ nhiệm từ 10/02/2020   |
| 05  | Nguyễn Thị Thu Hương | TV BKS     | 3.000.000          |                          |
|     | <b>Tổng cộng</b>     |            | <b>105.600.000</b> |                          |

Bằng chữ: Một trăm lẻ năm triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn.

**c. Thù lao Người phụ trách quản trị Công ty:**

| STT | Họ và tên            | Chức vụ                          | Thù lao (VNĐ)     | Ghi chú |
|-----|----------------------|----------------------------------|-------------------|---------|
| 01  | Trương Thị Ngọc Hiền | Người phụ trách quản trị Công ty | 24.000.000        |         |
|     | <b>Tổng cộng</b>     |                                  | <b>24.000.000</b> |         |

Bằng chữ: Hai mươi bốn triệu đồng chẵn

Tổng cộng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực tế năm 2020 là **372.000.000 đồng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân).

**2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 đề nghị bằng mức chi năm 2020:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.400.000 đồng/tháng
  - Thành viên Hội đồng quản trị: 4.800.000 đồng/tháng
  - Trưởng Ban kiểm soát: 4.800.000 đồng/tháng
  - Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
  - Người phụ trách quản trị Công ty: 3.000.000 đồng/tháng
- kiêm Thư ký HĐQT

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**



2021/TTr-BKS

TP. Đà Lạt, ngày 18 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH

**Việc: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar),

Ban Kiểm soát Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Ladophar lựa chọn như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các công ty trong cùng lĩnh vực kinh doanh;
- Giá phí và chất lượng kiểm toán phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đề xuất:

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban kiểm soát Công ty Ladophar kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định/chào thầu làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 như sau:

- Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam (E&Y)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty Kiểm toán DFK Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN ÁI**

## TỜ TRÌNH

*Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị*

### KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2020 các nội dung sau:

#### **Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị :**

Căn cứ đơn từ nhiệm của Bà Vũ Thu Mười, Ông Võ Bình, Bà Nguyễn Hoài Thùy Dung và Bà Phạm Thị Xuân Hương. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) kể từ ngày 26/04/2021 đối với :
  - Bà Vũ Thu Mười – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
  - Ông Võ Bình – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
  - Bà Nguyễn Hoài Thùy Dung – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
  - Bà Phạm Thị Xuân Hương – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thông qua việc bầu cử bổ sung bốn (04) thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng!

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT

  
T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC  
LÂM ĐỒNG  
LADOPHAR  
PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ  
BỔ SUNG TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
(Nhiệm kỳ 2018 – 2022)**

**Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/ từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

**II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

**III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT**

1. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu : 04 người
2. Nhiệm kỳ : 2018 - 2022
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : không hạn chế
4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14);

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của công ty;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của cùng 01 công ty đại chúng (Quy định này có hiệu lực từ 01/08/2020);
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

*Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng các điều kiện sau:*

- Các quy định tại Khoản 4 này;
- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ

#### **IV. Nguyên tắc bầu cử**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị.

#### **V. Quy định ứng cử, đề cử HĐQT**

*Quy định ứng cử, đề cử HĐQT (Theo điều 25 Điều lệ công ty)*

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020 là 18/03/2021)) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên



- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

## **VI. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào HĐQT**

### **1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT**

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tại địa chỉ: [www.ladophar.com](http://www.ladophar.com))

- Đơn xin ứng cử/đề cử vào HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Các mẫu trên được đăng tải trên website: [www.ladophar.com](http://www.ladophar.com) (Mục: QUAN HỆ CỔ ĐÔNG, TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020) từ ngày tháng năm 2021.

### **2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử**

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước **16h** ngày **22/04/2021**

#### **Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại: (0263) 3824669

Email: [ladotchc@gmail.com](mailto:ladotchc@gmail.com)

Liên hệ: Trương Thị Ngọc Hiền 0918 825522 – Chức vụ: Thư ký công ty

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

## **VII. Danh sách ứng cử viên**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào HĐQT.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

### **VIII. Phương thức bầu cử:**

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020*)
- Theo đó, mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu tham dự thực hiện bỏ phiếu vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Trường hợp viết sai, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

### **IX. Phiếu bầu cử**

#### **1. Nội dung của Phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) Phiếu bầu Hội đồng quản trị. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

#### **2. Cách ghi Phiếu bầu cử**

Mỗi đại biểu được phát một (01) Phiếu bầu Hội đồng quản trị. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không hết tối đa số phiếu được quyền bầu cho một ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.

#### **Lưu ý:**

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

#### **3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì
- Gạch tên các ứng cử viên
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử
- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu
- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

#### **4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu**

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu, Ban giám sát không được mang bất kỳ loại bút nào (trừ bút chì) vào khu vực kiểm phiếu khi tiến hành kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

#### **5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:** *(Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp)*

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **X. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) kết thúc.
- Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu vào HĐQT của Công ty nhiệm kỳ (2018 – 2022) Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

**TP. Đà Lạt, ngày    tháng    năm 2021**  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VP HĐQT.

**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2018 - 2022**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Tên tôi là .....  
CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: .....  
Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần  
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) cho tôi/Công ty tôi được tự đề cử, làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội bất thường năm nay.

....., ngày..... tháng ..... năm 2021

Người ứng cử  
(ký và ghi rõ họ tên)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**NHIỆM KỲ 2018 - 2022**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Họ tên cổ đông:.....

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần .....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) cho tôi/Chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:.....

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu:..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm tài chính 2020.

....., ngày..... tháng ..... năm 2021

**Người đề cử**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(của ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)  
nhiệm kỳ 2018 - 2022)*

1. Họ và tên: .....
2. Giới tính: .....
3. Ngày tháng năm sinh: .....
4. Nơi sinh: .....
5. CMND/CCCD/Hộ chiếu: ....., ngày cấp....., nơi cấp: .....
6. Quốc tịch: .....
7. Dân tộc: .....
8. Địa chỉ thường trú: .....
9. Số ĐT liên lạc: .....
10. Trình độ chuyên môn: .....
11. Quá trình công tác:  
+ Từ ... đến ... : .....
12. Các chức vụ công tác hiện nay tại  
tổ chức niêm yết: .....
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại  
tổ chức khác: .....
14. Số CP nắm giữ (tại thời điểm  
.....): ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) .....
16. Những người liên quan có nắm  
giữ cổ phiếu của tổ chức niêm  
yết:  
1- Mỗi quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức: ... nắm giữ:  
..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ  
2- Mỗi quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức: .....nắm giữ:  
..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ
17. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử: .....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

....., ngày .... tháng ..... năm 2021

**XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG/  
CƠ QUAN CÔNG TÁC**

**Người khai ký tên, ghi rõ họ tên**







**BIÊN BẢN HỌP NHÓM  
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar);
- Căn cứ Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Hôm nay, ngày..... tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar), cùng nhau nắm giữ.....cổ phần (bằng chữ: ..... cổ phần), chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

| STT | Tên Cổ đông      | CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKDN | Địa chỉ thường trú | Số CP sở hữu /đại diện SH | Ký và ghi rõ họ tên |
|-----|------------------|-------------------------|--------------------|---------------------------|---------------------|
|     |                  |                         |                    |                           |                     |
|     |                  |                         |                    |                           |                     |
|     |                  |                         |                    |                           |                     |
|     |                  |                         |                    |                           |                     |
|     |                  |                         |                    |                           |                     |
|     | <b>Tổng cộng</b> |                         |                    |                           |                     |

cùng nhất trí đề cử ứng cử viên sau đây tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tại kỳ họp ĐHĐCĐ năm tài chính 2020 như sau:

Ông (Bà): .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành:.....

*Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:*

Ông (Bà): .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Biên bản này được lập vào lúc ..... giờ, ngày ..... /...../..... tại .....

.....

....., ngày ..... tháng ..... năm 2021

**CỔ ĐÔNG**

(người được đề cử đại diện nhóm)

*(Ký và ghi rõ họ tên)<sup>1</sup>*

---

**<sup>1</sup>Đối với cổ đông pháp nhân:**

- Người đại diện theo Pháp luật ký tên và đóng dấu, hoặc
- Trường hợp pháp nhân cử đại diện góp vốn (đại diện theo ủy quyền) thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện theo quy định.

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

## GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: xác nhận sở hữu cổ phần

**Kính gửi:** Công ty Cổ phần chứng khoán.....

Họ tên chủ tài khoản:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Tài khoản số:.....

Mã chứng khoán:.....

Đến ngày / /2021, hiện đang sở hữu:..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần chứng khoán..... xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng ..... năm 2021

**Chủ tài khoản**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

**Thời gian :** 9 giờ 00 phút , ngày 26 tháng 04 năm 2021

**Địa điểm :** Văn Phòng Công Ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

18 Ngô Quyền –Phường 6 - TP Đà Lạt - Tỉnh Lâm Đồng

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Ái – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 18/03/2021, sở hữu 12.703.135 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).
  - Cổ đông tham dự Đại hội: cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**II. Giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn, Ban kiểm phiếu:**

**Chủ tịch Đoàn:**

- Bà : Phạm Thị Xuân Hương - Chủ tọa Đại hội

**Thư ký Đoàn:**

- Bà : Trương Thị Ngọc Hiền - Trưởng ban
- Bà : Trần Thị Hiền - Thành viên

**Ban kiểm phiếu:**

- Ông : Nguyễn Ái - Trưởng ban
- Bà : Trần Thị Thủy - Thành viên
- Bà : Trương Thị Phụng Vy - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn, Ban kiểm phiếu

**Giới thiệu Chương trình Đại hội**

Bà : Phạm Thị Xuân Hương - Chủ tịch đoàn thông qua Chương trình Đại hội

## PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Sau khi Bà Phạm Thị Xuân Hương thông qua Quy chế làm việc tại đại hội, Đại hội nghe trình bày các nội dung sau:

### **I. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **II. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ban điều hành công ty**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **III. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **IV. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **V. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **VI. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc Quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **VII. Thông qua tờ trình số 05/2021/TTr-BKS ngày 18/03/2021 về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **VIII. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **IX. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **X. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

### **XI. Thông qua tờ trình số \_\_\_\_\_ /LDP ngày \_\_\_\_\_ /2021 về việc Thông qua danh sách ứng viên TV HĐQT**

Người trình bày: \_\_\_\_\_ – Chức vụ : \_\_\_\_\_

## PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

## PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

**Nội dung 1:** Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị.

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 2:** Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ban điều hành công ty

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 3:** Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 4:** Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần; chiếm: % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 5:** Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.

Cụ thể một số chỉ tiêu chính như sau:

| Các chỉ tiêu                            | Số tiền (triệu đồng) |
|---|----------------------|
| - Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ | 295.241              |
| + Sản phẩm tự sản xuất                  | 127.187              |
| + Sản phẩm thương mại                   | 165.894              |
| + Cung cấp dịch vụ                      | 2.160                |
| - Lợi nhuận trước thuế                  | 0                    |
| - Đầu tư năm 2021                       | 1.210                |





### **Nội dung 11: Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị**

Đại hội đã tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022, kết quả như sau:

#### **Danh sách thành viên HĐQT được bầu bổ sung:**

- |                   |                           |              |                   |
|-------------------|---------------------------|--------------|-------------------|
| 1. Ông/Bà:        | , Số phiếu bầu tán thành: | phiếu; chiếm | % tính trên số CP |
| biểu quyết dự họp |                           |              |                   |
| 2. Ông/Bà:        | , Số phiếu bầu tán thành: | phiếu; chiếm | % tính trên số CP |
| biểu quyết dự họp |                           |              |                   |
| 3. Ông/Bà:        | , Số phiếu bầu tán thành: | phiếu; chiếm | % tính trên số CP |
| biểu quyết dự họp |                           |              |                   |
| 4. Ông/Bà:        | , Số phiếu bầu tán thành: | phiếu; chiếm | % tính trên số CP |
| biểu quyết dự họp |                           |              |                   |

### **PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP**

Người trình bày: Trưởng Ban thư ký - Bà Trương Thị Ngọc Hiền đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) với % số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Đại hội kết thúc 12 giờ cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
**Chủ tọa Đại hội**

Trương Thị Ngọc Hiền

Trần Thị Hiền

PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

**Căn cứ :**

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 ngày 26/04/2021.

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 26/04/2021, tại Hội trường Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar), số 18 Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị.**

*Nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày của HĐQT đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ban điều hành.**

*Nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày của BDH đính kèm Nghị quyết này*

Các chỉ tiêu năm 2020 đã thực hiện như sau:

| Các chỉ tiêu                            | Số tiền (triệu đồng) |
|---|----------------------|
| - Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ |                      |
| + Sản phẩm tự sản xuất                  |                      |
| + Sản phẩm thương mại                   |                      |
| + Cung cấp dịch vụ                      |                      |
| - Lợi nhuận trước thuế                  |                      |

**Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.**

*Nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày /LDP ngày /2021 của BKS đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 4: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020..**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình ngày đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 5: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình ngày đính kèm Nghị quyết này, các chỉ tiêu cụ thể như sau:*

| <b>Các chỉ tiêu</b>  | <b>Số tiền (triệu đồng)</b> |
|--|-----------------------------|
| - Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ<br>+ Sản phẩm tự sản xuất<br>+ Sản phẩm thương mại<br>+ Cung cấp dịch vụ |                             |
| - Lợi nhuận trước thuế   |                             |
| - Đầu tư năm 2021  |                             |

**Điều 6: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình ngày đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 7: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình số /LDP ngày đính kèm Nghị quyết này*

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar).

**Điều 8: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình số /LDP ngày đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 9: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình số /LDP ngày đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 10: Thông qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình số /LDP ngày đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 11: Thông qua qua tờ trình số /LDP ngày /2021 về việc Danh sách ứng viên TV HĐQT**

*Nội dung chi tiết theo Tờ trình số /LDP ngày đính kèm Nghị quyết này*

**Điều 12: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022.**

**Danh sách trúng cử như sau:**

| STT | Họ và tên |
|-----|-----------|
| 1   |           |
| 2   |           |
| 3   |           |
| 4   |           |

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công Ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TOẠ**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông,
- HĐQT, BKS, BGD
- Lưu VT; HĐQT.

**PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG**